

Số: 02/2020/QĐST – KDTM

C, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-KDTM ngày 31 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV S

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Thu N** – Giám đốc

Địa chỉ: khu vực D, phường K, quận K, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Công ty cổ phần P.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Thanh T** – Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Khương Trung H** – Chức vụ: Phó tổng giám đốc.

Địa chỉ: phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số nợ:* Nguyên đơn Công ty TNHH MTV S và bị đơn Công ty Cổ phần P thống nhất tính đến ngày 21/9/2020 thì bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 2.716.872.130 đồng. Bị đơn có trách nhiệm trả số tiền 2.716.872.130 đồng cho nguyên đơn.

- *Về thời gian và phương thức trả nợ:* Do Cơ quan thi hành án ấn định.

- *Về án phí:* Bị đơn Công ty Cổ phần P phải chịu 86.337.443 đồng. Nguyên đơn Công ty TNHH MTV S được nhận lại số tiền 53.169.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 006264 ngày 09/9/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Hiến